TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI
-----***-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----

Bản án số: 43/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30/10/2018
V/v tranh chấp: ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG TP HÀ NỘI

- Thanh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thúy Hoa
*Các Hội thẩm nhân dân***:**
1. Ông Vũ Mạnh Huề
2. Ông Lê Văn Châu

-Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Xuân Trường – Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên .

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 162/ 2018/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp : xin ly hôn; theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 82 /2018/QĐXX-ST ngày 14.9.2018; Q định hoãn phiên tòa số: /2018/QĐST-HNGĐ ngày 01.10.2018 giữa các đương sự

***Nguyên đơn: Anh Trần Văn Q,** sinh năm 1971

HKTT và trú tại: số phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Có mặt

***Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh H,** sinh năm 1969

HKTT: Xóm cầu, xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xóm Trú tại: số Xphường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 05.01.2018 và trong quá trình giải Q nguyên đơn anh Trần Văn Q trình bầy :

- Anh kết hôn với chị Nguyễn Thanh H năm 2009 trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Trước khi kết hôn, cả hai đã có vợ, có chồng nhưng đều đã ly hôn.

Sau khi cưới, vợ chồng ít chung sống với nhau, thời gian chung sống rất ngắn tại nhà anh ở số X phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Chị H thường về quê chị ở tại Xóm cầu, xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Anh cũng không về ở với chị tại Nghệ An.

Vì không chung sống với nhau nên tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt dần. Anh và chị H không còn quan tâm đến nhau nữa. Vì công việc bận rộn nên anh cũng không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này, anh không rõ chị H sống ở đâu và làm gì.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh có nguyện vọng xin ly hôn chị H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh xác nhận anh và chị H không có con chung. Anh và chị H không nhận nuôi con.

Về tài sản và nhà ở: Anh xác nhận anh và chị H không có, không yêu cầu giải Q.

Về nợ chung: Anh xác nhận anh và chị H không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải Q.

Ngoài ra anh Q không trình bày hay yêu cầu nào khác.

* Toà án đã tiến hành lập biên bản niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, các thông báo lấy lời khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Đồng thời tiến hành đăng thông báo tìm chị Nguyễn Thanh H tại ba số báo hàng ngày của Trung Ương và Đài Truyền hình của Trung Ương ba lần trong ba ngày liên tiếp báo cho chị Nguyễn Thanh H đến Toà án để Toà án giải Q vụ kiện xin ly hôn của anh Trần Văn Q nhưng chị Nguyễn Thanh H không đến Toà án . Do vậy Toà án không lấy được lời khai của chị Nguyễn Thanh H.

Tại phiên tòa:

* Anh Q vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn đối với chị H. Anh xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, kiên Q xin ly hôn với chị H.

* Tại phiên tòa ngày 01/10/2018 và tại phiên tòa ngày hôm nay ; chị Nguyễn Thanh H đều vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tống đạt hợp lệ Q định đưa vụ án ra phiên tòa xét xử và Q định hoãn phiên tòa – như vậy chị Nguyễn Thanh H đã tự tước đi quyền trình bầy để bảo vệ quyền lợi của mình.

* <u>Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng phát biểu</u>:

- Quá trình thụ lý , giải Q vụ án -Thẩm phán đó tuân thủ đúng các quy định của phỏp luật được quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự .

- Quá trình xét xử - Hội đồng xét xử và đương sự đó tuân thủ đúng các quy định của pháp luật được quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đề nghị :

Xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Q. Cho anh Q được ly hôn chị H.

Về Con: Anh Q xác nhận không có nên không xem xét.

Về tài sản, nhà ở và vay nợ chung: Anh Q xác nhận không có, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải Q nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà

Căn cứ lời trình bày của anh Trần Văn Q và phát biểu của đại diện Viện kiểm sỏt nhõn dõn Quận Hai Bà Trưng tại phiên toà.

Hội đồng xét xử nhận định:

I. Theo kết quả ủy thác của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thể hiện chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1969 không đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú tại Xóm Tiên cầu, xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và từ năm 2011 cho đến nay chị H không có mặt tại Xóm Tiên cầu, xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Theo kết quả thu thập chứng cứ tại Công an phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thể hiện từ năm 2009 chị Nguyễn Thanh H có đăng ký tạm trú tại địa chỉ số Xphường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, hiện tại chị H vắng mặt tại nơi cư trú, chị H thay đổi nơi cư trú mà không thông báo địa chỉ mới cho Cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú vì vậy Tòa án thụ lý giải Q vụ án theo trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ và vụ án được giải Q theo thủ tục chung.

Xét về quan hệ hôn nhân: anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, trước đó cả hai đã có vợ có chồng nhưng đều đã ly hôn. Hai bên đăng ký kết hôn ngày 19.01.2009 tại Uỷ ban nhân dân phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Đây là một hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, Anh Q trình bày: vợ chồng ít chung sống với nhau, thời gian chung sống rất ngắn. Vợ chồng sống ly thân nhiều năm nay mỗi người một nơi không còn quan tâm đến nhau nữa. Quá trình giải Q, chị H đã không đến Tòa án, chị đã tự tước bỏ đi cơ hội hàn gắn hành phúc gia đình. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng anh Q, chị H không còn khả năng đoàn tụ, không còn việc chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình. Xột việc anh Q xin ly hôn với chị H là có cơ sở; nghĩ nên xử cho anh Q được ly hôn với chị H là phù hợp với thực tế.

II. Về con chung: Anh Q xác nhận không có con chung, không nhận nuôi con do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

III. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Q xác nhận không có, không yêu cầu giải Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

IV. Về vay nợ chung: anh Q xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ - không yêu cầu giải Q nên Hội đồng xét xử không xem xét .
ơ

IV. Về án phí: Anh Q chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, khoản 1 điều 57 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 .

- Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, khoản 3 điều 36, khoản 4 điều 147, điều 220, khoản 2 điều 227 , điều 235 , điều 266 , điều 271, điều 273, điều 278, điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử :

* Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn Q đối với chị Nguyễn Thanh H

* Cho anh Trần Văn Q được ly hôn với chị Nguyễn Thanh H.

- Về con chung: Anh Q xác nhận không có con chung, không nhận nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Anh Q xác nhận không có, không yêu cầu giải Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nhà ở chung: Anh Q xác nhận không có, không yêu cầu giải Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vay nợ chung: Anh Q xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- ***Về án phí*** : Anh Q pH chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000đ dự phí đó nộp theo biên lai thu tiền số 0003649 ngày 15.3.2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội.

* Anh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

* Chị H có quyền kháng có trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

* Viện Kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NƠI NHẬN :
- Các đương sự
- TAND TP Hà Nội
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Trưng
- Thi hành án Dân sự Q.HBT
- Lưu hồ sơ , văn phòng

Vũ Thúy Hoa